

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20 /2020/HSST
Ngày 02/3/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phương Thanh.

Thẩm phán: Ông Quách Văn Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Kim Ngọc Lương.

Ông Hoàng Anh Thọ.

Bà Ứng Thị Phụng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trịnh Thị Dung –

Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

Ông Trần Huy Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/HSST ngày 15/01/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2020/QĐXXST-HS ngày 17/02/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hồ Văn L - sinh năm 1977.

Nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn N, xã C, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Sỹ M và bà Nguyễn Thị P; vợ hiện nay là Hoàng Thị T- sinh năm 1981; có 01 con sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự : Không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/9/2019, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Trương Văn C- Luật sư Văn phòng Luật sư C và Cộng sự- Đoàn Luật sư tỉnh Thanh Hóa.

- *Người bị hại:* Chị Nguyễn Thị H- sinh năm 1988
HKTT: Thôn N, xã C, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người làm chứng :*

- Bà Nguyễn Thị P sinh năm 1951 và ông Hồ Sỹ M- sinh năm 1951
Đều trú tại: Thôn N, xã C, huyện H, tỉnh Thanh Hóa;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ, ngày 08/9/2019 ông Hồ Sỹ M, sinh năm 1951 (là bố đẻ của Hồ Văn L), trú tại thôn N, xã C, huyện H nói với L là vợ chồng chị Nguyễn Thị H (em dâu L) không cho L sử dụng chung nhà vệ sinh nữa. Vì L cùng vợ là chị Hoàng Thị T, sinh năm 1981 ở xã C, huyện H (chưa đăng ký kết hôn) đang ở tại căn nhà cấp 4 trên cùng mảnh đất với ngôi nhà 2 tầng sát bên cạnh của bố mẹ và vợ chồng em dâu. Do khu nhà cấp 4 của Hồ Văn L chưa xây dựng được nhà vệ sinh nên vợ chồng L thường ngày vẫn sử dụng chung nhà vệ sinh cùng với bố mẹ đẻ và chị Nguyễn Thị H. Sau khi nghe ông M nói như vậy, L tức giận và gọi H về nhà để nói chuyện, sau đó giữa L và chị H đã xảy ra cãi nhau và được mọi người can ngăn.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, chị H ăn cơm tối cùng với bố mẹ chồng là ông M và bà Nguyễn Thị P- sinh năm 1951, tại phòng bếp. Bà P ăn xong trước, đứng dậy đi ra ngoài phòng khách, rồi xuống phía sân nhà cấp 4 cũ để giặt quần áo. Lúc này, L cầm quần áo đi qua phòng bếp vào phòng tắm để tắm rửa. Sau đó, ông M ăn cơm xong cũng đứng dậy đi ra ngoài. Chị H ở trong bếp dọn dẹp, rửa bát xong, thì đi lại phía góc bếp giáp với hành lang đi lên phòng khách để uống nước. Chị H nghe thấy tiếng người đi ra từ phòng tắm, nên quay người lại nhìn. Lúc này Hồ Văn L vừa từ phòng tắm đi ra thì thấy chị H, vì bức xúc chuyện cãi nhau lúc chiều nên L nói “Em nên về nhà bố mẹ đẻ em ở đi, em ở lại đây làm gia đình mất đoàn kết” chị H nói “Anh có quyền gì đuổi tôi”. Do bức tức chị H nên L tiến lại chỗ bàn bếp lấy 01 chiếc kéo bằng sắt, dài 21cm, cán và một phần lưỡi kéo được bọc nhựa màu đen, lưỡi kéo dài 08cm rồi bước lại gần chị H, tay phải cầm kéo và đâm liên tiếp 03 nhát vào cổ trái, góc hàm trái và dưới hõm ức của chị H. Chị H dùng tay đỡ kéo, giằng co với L và bị ngã ngửa xuống nền nhà rồi la lớn “mẹ ơi cứu con”. Nghe tiếng chị H kêu la, bà P đang giặt quần áo ở sân nhà dưới liền chạy vào bếp, thấy chị H đang nằm ngửa dưới nền nhà, tay túm vạt áo của L. Bà P chạy lại ôm lấy L và can ngăn, sau đó bà P ngất xỉu nằm xuống nền nhà. Còn ông M cũng nghe tiếng chị H kêu la, nên chạy vào phòng bếp sau bà P, thấy chị H nằm dưới nền nhà, L tay đang cầm kéo đứng đối diện với chị H ở phòng bếp. Ông M liền ôm lấy L, rồi lấy kéo khỏi tay của L để xuống kệ bếp. Nghe tiếng kêu la của chị H, anh Hồ Sỹ P, sinh năm 1983, là người hàng xóm bên cạnh nhà ông M cũng chạy vào, thấy chị H bị thương nằm dưới nền nhà nên anh P cùng với ông M đưa Hồ Văn L đi sang nhà Hồ Văn Đ (con trai thứ 3 của ông M) ở bên cạnh. Chị H bị thương được mọi người sơ cứu sau đó được đưa đến Bệnh viện đa khoa Hợp Lực Thanh Hóa để cấp cứu và điều trị vết thương từ ngày 08/9/2019 đến ngày 12/9/2019; sau đó được chuyển đến Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức - Hà Nội điều trị, đến ngày 19/9/2019 thì xuất viện. (BL: 70-90, 98-99, 108-121, 141-184).

*** Khám nghiệm hiện trường; thương tích và kết luận giám định:**

1. Biên bản khám nghiệm hiện trường; sơ đồ, bản ảnh hiện trường hồi 16 giờ 45 phút ngày 09/9/2019 của Cơ quan CSĐT Công an huyện H (BL: 04-15)

Hiện trường nơi xảy ra vụ án được xác định tại gia đình ông Hồ Văn M thuộc địa phận thôn N, xã C, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Ngôi nhà gia đình ông Hồ Văn M được xây dựng kiên cố bao gồm: tầng 1 của gia đình: sân trước nhà, gian phòng khách, cầu thang, 02 gian phòng ngủ (được ký hiệu phòng ngủ 1, phòng ngủ 2 theo thứ tự từ ngoài vào trong), gian phòng bếp, gian phòng tắm và gian nhà vệ sinh.

Ngôi nhà gia đình ông M hướng Bắc tiếp giáp với con đường làng và ao cá thuộc UBND xã C, huyện H; hướng Nam tiếp giáp với gia đình chị Nguyễn Thị H; hướng Đông tiếp giáp với gia đình anh Hồ Văn L, con đường làng và gia đình anh Phạm Văn C; hướng Tây tiếp giáp với gia đình anh Hồ Văn Đ.

- Xác định nơi xảy ra vụ việc là khu vực gian phòng bếp của gia đình có chiều rộng là 470cm và chiều sâu là 390cm. Phòng bếp có 01 bàn bếp, 01 bàn ăn và 01 chiếc tủ lạnh được kê sát vào góc Đông Bắc gian phòng bếp.

- Xác định bàn bếp trong gian phòng bếp được đặt sát góc tường phía Đông Nam trong gian phòng bếp, bàn bếp được thiết kế theo dạng hình chữ “L”, mặt trên được ốp đá màu đen. Bàn bếp theo hình chữ nhật đứng chiều dài có kích thước là 264cm, chiều rộng là 83cm, bàn bếp hình chữ nhật ngang có chiều dài là 94cm, chiều rộng là 83cm. Bàn bếp cao so với mặt đất là 75cm. Trên mặt bàn bếp để các đồ dùng sinh hoạt như: bếp gas, xoong, nồi, bát, đĩa, dao, kéo...

2. Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể chị Nguyễn Thị H vào hồi 16 giờ 40 phút, ngày 09/9/2019; Biên bản làm việc hồi 13 giờ 30 phút, ngày 10/9/2019 tại Bệnh viện đa khoa Hợp Lực và Bệnh án: (BL: 102-105)

Xác định chị Nguyễn Thị H có những vết thương sau: 01 vết thương vùng cổ bên trái kích thước (1,5x0,5)cm; 01 vết thương góc hàm bên trái kích thước (03x02)cm; 01 vết thương dưới hõm ức vết thương kép dài 01cm sâu tận khí quản.

Tiến hành chụp CT và kiểm tra tại phòng mổ thực tế xác định: Vết thương tại góc hàm bên trái kéo dài theo bờ xương hàm dưới bên trái xuyên sâu đến tận sụn nhân lộ tuyến giáp lộ sụn giáp tạo thành một khoang lớn gây tràn khí vùng cổ và trung thất trên, chiều sâu vết thương kéo từ trên xuống dưới dài 06cm.

Ngày 30/10/2019, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa ra quyết định số 1432/CSĐT-PC01 và quyết định số 1433/CSĐT-PC01, trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể và giám định cơ chế hình thành thương tích đối với chị Nguyễn Thị H. (BL: 131-134)

Ngày 06/11/2019, Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa có Kết luận số 655/2019/TPPY; Kết luận số 656/2019/TPPY kết luận: *tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Nguyễn Thị H được tính theo phương pháp xác định tỉ lệ tổn thương cơ thể là 19% (Mười chín phần trăm);*

- Vết thương vùng cổ bên trái kích thước (1,5 x 0,5) cm: Do tác động của ngoại lực; tạo bởi vật có cạnh sắc nhọn, hoặc vật tày có cạnh. Đã được điều trị; hiện tại còn di chứng sẹo vết thương phần mềm vùng cổ bên trái tương ứng đốt sống số C₂.

- Vết thương góc hàm bên trái kích thước(03 x 02) cm: Do tác động của ngoại lực; tạo nên bởi vật có cạnh sắc nhọn, hoặc vật có cạnh sắc, hoặc vật tày có cạnh. Đã được điều trị; hiện tại còn di chứng sẹo vết thương phần mềm vùng góc hàm bên trái.

- Vết thương dưới hõm ức vết thương kép dài 01 cm sâu tận khí quản: Do tác động của ngoại lực; tạo nên bởi vật có cạnh sắc nhọn. Gây tổn thương rách da, cơ, mô mềm và tổn thương khí quản gốc ngay dưới dây thanh 01cm. Đã được điều trị; hiện tại còn di chứng sẹo vết thương phần mềm vùng dưới hõm ức. (BL: 135-138)

*** *Vật chứng của vụ án:***01 chiếc kéo có kích thước dài 21cm, cán và 1/2 lưỡi kéo được bọc nhựa màu đen, lộ phần mũi kéo dài 1,5cm; lưỡi kéo dài 08cm bằng kim loại màu trắng sáng, điểm định vị hai lưỡi kéo gắn nắp nhựa màu đỏ hình tròn có đường kính dài 1,6cm. 01 (một) chiếc áo lót màu trắng cổ tròn, chất liệu cotton, cộc tay made in Viet nam, phần vai áo bên phải bị rách đường chỉ khâu, kích thước vết rách dài 4cm; phần nách áo bên phải bị bong buột đường chỉ, kích thước 2,5cm.

Các vật chứng của vụ án được chuyển đến Cục thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa phục vụ xét xử và chờ xử lý theo quy định.

*** *Về dân sự:***Sau khi sự việc xảy ra, Hồ Văn L cùng gia đình đã hỗ trợ cho chị Nguyễn Thị H số tiền là 24.000.000đ; chị Hải không có yêu cầu đề nghị bồi thường gì thêm. (BL: 122-123).

Ngày 26/2/2020 chị Hải có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hồ Văn L.

*** Tại bản cáo trạng số 11/CTr- VKS- P2, ngày 13/01/2010 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá truy tố Hồ Văn L về tội: “Giết người” theo điểm n Khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.**

*** Tại phiên tòa:**

- Bị cáo Hồ Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố nêu trên. Từ chối Luật sư bào chữa và tự bào chữa.

- Luật sư có đơn xin hoãn phiên tòa;

- Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa đối với bị cáo về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS 2015. Đề nghị HĐXX : Áp dụng điểm n, khoản 1, Điều 123; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 3 Điều 57BLHS tuyên phạt bị cáo Hồ Văn L từ 06 năm đến 07 năm tù về tội Giết người; Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tiêu hủy 01 chiếc kéo; 01 chiếc áo theo biên bản giao nhận vật chứng số 33/2020/TV-CTHADS ngày 14/01/2020 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa; Về trách nhiệm dân sự: Hồ Văn L cùng gia đình đã hỗ trợ cho chị Nguyễn Thị H số tiền là 24.000.000đ; chị H không có yêu cầu đề nghị bồi thường gì thêm. Nên công nhận bị cáo đã bồi thường xong về phần dân sự./.

- Người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Lời nói sau cùng, bị cáo xin được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo và bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, về quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và của người tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Luật sư có đơn xin hoãn phiên tòa, tại phiên tòa, bị cáo xin được tự bào chữa, không yêu cầu Luật sư bào chữa. Do vậy, HĐXX tiếp tục xét xử theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 77 BLTT HS.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, đủ căn cứ và cơ sở để kết luận: Do bức tức với em dâu là chị Nguyễn Thị H về việc dùng chung nhà vệ sinh, nên khoảng 19 giờ ngày 08/9/2019 tại khu vực bếp nhà ông Hồ Sỹ M, Hồ Văn L đã dùng kéo bằng sắt, dài 21cm, đâm nhiều nhát vào cổ trái, dưới cằm và hõm ức của Nguyễn Thị H dẫn đến chị H bị tổn thương 19% sức khỏe.

Mặc dù chỉ là mâu thuẫn không đến mức trầm trọng giữa anh em trong nhà với nhau, có thể giải quyết bằng nhiều cách, nhưng bị cáo đã không làm chủ được và dùng kéo nhọn đâm vào em dâu của mình, tước đoạt 19% sức khỏe. Hành vi của bị cáo là côn đồ, đã phạm vào tội “Giết người”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS 2015 như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, đã dùng hung khí nguy hiểm tác động vào vùng nguy hiểm trên cơ thể, chị H không chết là do được đi cấp cứu kịp thời. Hành vi của bị cáo ảnh hưởng lớn đến giá trị truyền thống trong mỗi gia đình khi giữa bị cáo và chồng của bị hại là anh em ruột với nhau, bị cáo là anh chồng còn bị hại là em dâu. Gây dư luận xấu và làm mất trật tự trị

an ở địa phương. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo là cần thiết để làm bài học giáo dục răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng;

Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt chưa tiền án, tiền sự, là người lao động lương thiện. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, xin lỗi bị hại. Quá trình bị tạm giam nhưng bị cáo đã tác động với bố mẹ đẻ và vợ để bồi thường cho người bị hại, người bị hại đã nhận bồi thường và không yêu cầu gì thêm, có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và tại phiên tòa xin HĐXX cho bị cáo mức án thấp nhất. Bị cáo được tặng bằng khen vì đã có thành tích tham gia cuộc kháng chiến Chống Mỹ cứu nước, mẹ bị cáo đã từng là thành niên xung phong .

Xét bị cáo phạm tội lần đầu, không có tình tiết tăng nặng, thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt và có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS, nên cần thiết phải áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 54 BLHS để tuyên mức hình phạt dưới khung đối với bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật và yên tâm cải tạo để sớm trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Trách nhiệm dân sự: Do hai bên đã thỏa thuận bồi thường, bị hại không có yêu cầu gì thêm. Xét thấy đây là sự tự nguyện phù hợp với pháp luật và điều kiện hoàn cảnh gia đình nên được chấp nhận và không xem xét.

[6] Tang vật: Các tang vật chứng trong vụ án thu được đang được lưu giữ tại Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa xét thấy không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 BLHS.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 BLTTHS 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm n, khoản 1, Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 3 Điều 57, Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm c khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331 và Điều 133 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Hồ Văn L phạm tội “ Giết người”

2. Xử phạt: Bị cáo Hồ Văn L: 06(sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/09/2019.

3. Trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên được chấp nhận và không xét.

4. Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các tang vật chứng trong vụ án bao gồm:

-01(một) phong bì được dán kín niêm phong mặt trước ghi 'M2'' mặt sau có các chữ viết ghi rõ họ tên Lê Trần Đăng, Hồ Văn Đô, Lê Công Thuận và các hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Thanh Hóa, bên trong là 01 chiếc kéo có kích thước dài 21cm, cán và 1/2 lưỡi kéo được bọc nhựa đen, lộ phần mũi kéo dài 1,5cm, lưỡi kéo dài 0,8cm bằng kim loại màu trắng sáng.

-01(một) phong bì được dán kín niêm phong mặt trước ghi: 'M2'', mặt sau có các chữ ký, chữ viết ghi rõ họ tên Tào Văn Đạt, Đoàn Văn Hợp, Lê Văn Hòa, Lê Ngọc Nam và các hình dấu tròn đỏ của Công an xã C- Công an huyện H, tỉnh Thanh Hóa(phong bì do Công an Hoàng Hóa phát hành) bên trong là 01 chiếc áo lót màu trắng cổ tròn, chất liệu cotton, cộc tay mede in Vietnam, phần vai áo bên phải bị rách đường chỉ khâu, kích thước vết rách dài 4cm, phần nách bên phải bị bong buột đường chỉ, kích thước 2,5cm.

(Số tang vật trên hiện đang lưu giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 33/2020/ CTHADS ngày 14/01/2020).

5. Về án phí: Bị cáo Hồ Văn L phải nộp 200.000đ án phí HSST.

6.Quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- Công an tỉnh Thanh Hoá
- Thi hành án tỉnh Thanh Hoá;
- Bị cáo, Luật sư;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà-
đã ký

Lê Thị Phương Thanh